

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2022/HS-ST

Ngày: 10 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lý

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Thiện Lợi

2. Bà Hoàng Thị Phụng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hà Thị Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:* Ông Đặng Cao Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 152/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 28/4/1997; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H 2, xã H1, huyện Đ, tỉnh T; Chỗ ở: Thôn D, xã T1, thành phố T, tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Xuân T2 và bà Nguyễn Thị L.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Từ tháng 3/2015 đến tháng 7/2016 tham gia nghĩa vụ quân sự, đóng quân tại Sư đoàn 395, Quân khu 3.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/8/2022 đến ngày 22/8/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. (có mặt)

* *Bị hại:* Cháu Vũ Hằng N, sinh ngày 02/10/2008 (vắng mặt)

Trú tại: Số nhà 15, đường N1, tổ 02, phường L1, thành phố T, tỉnh T.

Người đại diện hợp pháp của cháu Vũ Hằng N: Anh Vũ Thành C, sinh năm 1975 (bố đẻ cháu N). (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu N: Bà Trần Thị Hà P - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T. (có mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Phạm Nguyễn Thu H2, sinh năm: 1997 (có mặt)

Trú tại: Tổ dân phố A1, thị trấn K, huyện K, tỉnh T.

** Người làm chứng:* Anh Lại Văn T3, sinh năm: 1990 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Ô 2, xã T4, huyện V, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 10 phút ngày 19/8/2022, Nguyễn Tuấn A điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Winner màu xanh đen, biển số 17B7-273.94 đi trên đường L2, hướng về xã T1, khi đi đến trước cửa bến xe H3, thuộc phường T5, thành phố T, tỉnh T, phát hiện thấy cháu Vũ Hằng N đang điều khiển xe máy điện nhãn hiệu Dibao màu trắng, không đeo biển số đi cùng chiều với mình, trong hộc để đồ yếm xe bên trái có để một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Star4 màu xanh, A đã nảy sinh ý định cướp giật chiếc điện thoại trên. A điều khiển xe bám theo phía sau xe của cháu N, khi đi đến đoạn đường trước cửa Công ty môi trường đô thị, số 109E đường L2, tổ 2, xã P1, thành phố T. Thấy không có người qua lại, A điều khiển xe tăng ga, áp sát xe của cháu N về bên trái, khi hai xe song song nhau, A dùng tay trái điều khiển xe, dùng tay phải lấy chiếc điện thoại của cháu N, cháu N phát hiện, hô “*Trả lại điện thoại đây*” và điều khiển xe đuổi theo. A cất chiếc điện thoại vào túi quần bên phải đang mặc trên người rồi tăng ga điều khiển xe bỏ chạy theo đường L2 về hướng ngã tư xã T1, thành phố T. Khi đi đến cửa hàng bán hoa tươi tại mặt đường 454, thuộc địa phận thôn Ô 2, xã T4, huyện V, tỉnh T, A dừng xe lại và đi vào cửa hàng bán hoa để đặt mua hoa. Lúc này cháu N đi qua thấy A đang ở cửa hàng hoa thì dừng xe rồi hô “*trả điện thoại tao đây*”, thấy vậy A lên xe bỏ chạy đi ra khu vực đê xã T1, thành phố T rồi đi về phòng trọ tại thôn D, xã T1, thành phố T tắt nguồn chiếc điện thoại cướp giật được của cháu N rồi để tại phòng trọ của mình.

Ngày 19/8/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Tuấn A tại thôn D, xã T1, thành

phố T. Qua khám xét thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Star4 màu xanh, 01 sim điện thoại di động Mobifone, 01 áo sơ mi ngắn tay màu trắng có hoa văn màu đen.

Bản kết luận định giá tài sản số 33/KL - HĐĐGTS ngày 25/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình kết luận: Trị giá tài sản (01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Star4 màu xanh) tại thời điểm định giá ngày 19/8/2022 là 1.485.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 170/CT-VKSTPTB ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố Nguyễn Tuấn A về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d, g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tuấn A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Vũ Thành C đề nghị trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Star4 màu xanh cho cháu N, ngoài ra không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất kì khoản gì.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại đồng ý với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình và đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Star4 màu xanh cho cháu N để cháu tiếp tục sử dụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình giữ nguyên quan điểm đã truy tố trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội "Cướp giật tài sản".
- Hình phạt: Áp dụng điểm d, g khoản 2 Điều 171, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A mức án từ 03 năm 06 tháng đến 03 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.
- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:
 - + Trả lại cho chị Phạm Nguyễn Thu H2 01 xe máy nhãn hiệu Honda Winner màu xanh đen, biển số 17B7-273.94.
 - + Trả lại cháu Vũ Hằng N 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Star4 màu xanh và 01 sim điện thoại di động Mobifone.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi ngắn tay màu trắng, có hoa văn màu đen.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo Nguyễn Tuấn A nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tuấn A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết luận định giá và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 10 phút ngày 19/8/2022, tại khu vực trước cửa Công ty môi trường đô thị, số 109E, đường L2, tổ 2, xã P1, thành phố T, tỉnh T, Nguyễn Tuấn A có hành vi điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Winner màu xanh đen, biển số 17B7-273.94 đi hướng từ thành phố T về xã T1, thành phố T áp sát xe máy điện do cháu Vũ Hằng N, sinh ngày 02/10/2008 điều khiển đi cùng chiều. Khi hai xe đi song song, A dùng tay trái điều khiển xe máy, dùng tay phải lấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Star4 màu xanh của cháu N đang để trong hộc để đồ yếm xe bên trái xe máy điện của cháu N, sau đó A điều khiển xe máy tăng ga bỏ chạy để tẩu thoát. Tài sản cướp giật trị giá 1.485.000 đồng.

Hành vi trên của Nguyễn Tuấn A đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d, g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Điều 171 Bộ luật hình sự "Tội cướp giật tài sản" quy định:

“1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...

d) Dùng thủ đoạn nguy hiểm;

...

g) Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi, phụ nữ mà biết là có thai, người già yếu hoặc người không có khả năng tự vệ;

...

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi do mình thực hiện nhưng vẫn cố ý phạm tội.

[4] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố đối với bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d, g khoản 2 Điều 171 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội gây thiệt hại không lớn, bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự nên được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo, giáo dục bị cáo, góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Cháu Vũ Hằng N và người đại diện của cháu N không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất kì khoản gì nên không đặt ra giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng:

Trả lại cháu Vũ Hằng N 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Star4 màu xanh và 01 sim điện thoại di động Mobifone.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Winner màu xanh đen, biển kiểm soát 17B7-273.94, quá trình điều tra xác định thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Phạm Nguyễn Thu H2. Khi bị cáo sử dụng chiếc xe trên đi cướp giật tài sản, chị Hà không biết, do đó trả lại chiếc xe trên cùng với biển số 17B7-273.94 cho chị Phạm Nguyễn Thu H2.

Đối với 01 áo sơ mi ngắn tay màu trắng, có hoa văn màu đen không còn giá trị sử dụng, bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện của bị hại, người bào chữa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Cướp giật tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 19/8/2022.

3. Về xử lý vật chứng:

Trả lại chị Phạm Nguyễn Thu H2 01 xe máy nhãn hiệu Honda Winner màu xanh đen, biển số 17B7-273.94.

Trả lại cháu Vũ Hằng N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Star4 màu xanh và 01 sim điện thoại di động Mobifone.

Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi ngắn tay màu trắng, có hoa văn màu đen.

(Vật chứng, tài sản trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/10/2022).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND TP Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- CQCSĐT Công an TP Thái Bình;
- CQTHAHS Công an TP Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lý